

**BÁO CÁO**  
**Tình hình kinh tế - xã hội tháng 11 năm 2016**

**1. Sản xuất nông, lâm nghiệp và thủy sản**

Thời tiết trên địa bàn tỉnh trong tháng cơ bản thuận lợi tạo điều kiện cho cây trồng vụ đông sinh trưởng và phát triển. Hiện nay, người nông dân có xu hướng chuyển sang gieo trồng các loại rau xanh cho thu hoạch nhanh, hiệu quả kinh tế cao làm cho một số cây trồng chính, đặc biệt cây ngô có diện tích gieo trồng giảm. Cụ thể tính đến hết tháng 11/2016, diện tích gieo trồng ngô vụ đông toàn tỉnh ước đạt 8.297,4 ha, giảm 2,5% (-213,9 ha) so với cùng kỳ; diện tích gieo trồng cây khoai lang ước đạt 860,2 ha, giảm 21,1% (-229,8 ha); diện tích gieo trồng cây rau xanh các loại ước đạt 5.030,4 ha, tăng 18,5% (+786,8 ha); diện tích gieo trồng đỗ tương ước đạt 108,8 ha; diện tích gieo trồng lạc ước đạt 55 ha; diện tích gieo trồng đỗ đậu các loại ước đạt 84,5 ha;...

Chăn nuôi và hoạt động thú y tiếp tục giữ ổn định, công tác tiêm phòng dịch bệnh cho đàn gia súc, gia cầm đảm bảo đúng kế hoạch. Trong tháng, không xuất hiện dịch bệnh ở đàn gia súc, gia cầm; số đầu con duy trì ổn định, tổng đàn lợn tăng mạnh do thời gian qua giá lợn hơi tiếp tục giữ ở mức cao. Tổng đàn trâu hiện có ước đạt 71,5 ngàn con, giảm 0,8% so với cùng kỳ; tổng đàn bò ước đạt 121,6 ngàn con, tăng 15,6%; tổng đàn lợn ước đạt 967 ngàn con, tăng 18,5%; tổng đàn gia cầm ước đạt 12,5 triệu con tăng 6,5%, trong đó tổng đàn gà 10,7 triệu con, tăng 5,8%.

Hoạt động sản xuất lâm nghiệp trong tháng tiếp tục tập trung vào chăm sóc rừng trồng mới. Tổng diện tích rừng trồng mới tập trung toàn tỉnh đến nay ước đạt 9.015,8 ha, tăng 7% so với cùng kỳ. Sản lượng gỗ khai thác toàn tỉnh từ đầu năm ước đạt 416,7 nghìn m<sup>3</sup>, tăng 4,1% (riêng sản lượng gỗ khai thác trong tháng ước đạt 44,7 nghìn m<sup>3</sup>); sản lượng củi khai thác ước đạt 1.371,3 nghìn ste, tăng 1% (riêng sản lượng củi khai thác trong tháng ước đạt 130,9 nghìn ste).

Tổng diện tích mặt nước nuôi trồng thủy sản ước đạt 10,1 nghìn ha, giữ ổn định so với cùng kỳ năm trước. Tính từ đầu năm, tổng sản lượng thủy sản thu hoạch ước đạt 29 nghìn tấn, tăng 5% so với cùng kỳ (riêng sản lượng trong tháng ước đạt 3,1 nghìn tấn).

## 2. Sản xuất công nghiệp

Chỉ số sản xuất toàn ngành công nghiệp tháng 11/2016 trên địa bàn tỉnh tăng 2,45% so với tháng trước (*tăng 9,42% so với tháng 11 năm 2015*) tập trung chủ yếu ở một số doanh nghiệp lớn mở rộng qui mô sản xuất. Cụ thể từng nhóm ngành như sau:

*Nhóm ngành công nghiệp khai khoáng* tăng 1,70% so với tháng trước và bằng 92,77% tháng cùng kỳ năm trước; sản xuất giảm so với tháng cùng kỳ là do một số doanh nghiệp trong ngành khai thác quặng kim loại tạm ngừng sản xuất vì không ký được hợp đồng tiêu thụ sản phẩm.

*Nhóm ngành công nghiệp chế biến, chế tạo* tăng 2,50% so với tháng trước và tăng 10,25% so với tháng cùng kỳ năm trước. Trong đó, một số nhóm ngành sản xuất tăng so với tháng trước cũng như tháng cùng kỳ như: Sản xuất sản phẩm từ khoáng phi kim loại khác (*tăng 0,02% và tăng 56,86%*); Sản xuất giấy và sản phẩm từ giấy (*tăng 70,45% và tăng 33,64%*); Sản xuất trang phục (*tăng 2,01% và tăng 24,00%*); Sản xuất sản phẩm từ cao su và plastic (*tăng 10,10% và tăng 8,78%*);... Bên cạnh đó, có một số nhóm ngành sản xuất giảm so với tháng trước và tháng cùng kỳ như: Sản xuất chế biến thực phẩm (*giảm 0,06% và giảm 16,91%*); Sản xuất sản phẩm từ kim loại đúc sẵn trừ máy móc, thiết bị (*giảm 3,77% và giảm 26,66%*);...

*Nhóm ngành sản xuất, phân phối điện, khí đốt, nước nóng,...* và điều hòa không khí tăng 4,17% so với tháng trước và tăng 22,82% so với tháng cùng kỳ năm trước.

*Ngành cung cấp nước, hoạt động quản lý và xử lý rác thải, nước thải* giảm 0,76% so với tháng trước và tăng 4,78% so với tháng cùng kỳ năm trước.

*Chỉ số tiêu thụ ngành công nghiệp chế biến chế tạo* tháng 10 giảm 17,12% so với tháng trước nhưng tăng 3,75% so với tháng cùng kỳ. Chỉ số tiêu thụ 10 tháng năm 2016 giảm 10,80% so với cùng kỳ năm trước, trong đó một số ngành giảm mạnh như: Sản xuất phương tiện vận tải khác (*giảm 51,03%*); Sản xuất hoá chất và sản phẩm hoá chất (*giảm 14,85%*); Sản xuất thiết bị điện (*giảm 9,78%*); Sản xuất giấy và sản phẩm từ giấy (*giảm 8,33%*); Sản xuất chế biến thực phẩm (*giảm 7,23%*);...

*Chỉ số tồn kho* tháng 10 năm 2016 tăng 10,26% so với tháng trước và tăng 21,88% so với tháng cùng kỳ. Trong đó, một số nhóm ngành có lượng tồn kho lớn như: Sản xuất sản phẩm từ kim loại đúc sẵn trừ máy móc, thiết bị; Sản xuất hoá chất và sản phẩm hoá chất; Sản xuất sản phẩm từ cao su và plastic;...

*Tính chung 11 tháng, sản xuất công nghiệp trên địa bàn tỉnh tăng 8,75% so với cùng kỳ năm trước. Trong đó, nhóm ngành công nghiệp khai khoáng giảm 31,13%; công nghiệp chế biến, chế tạo tăng 11,26%; nhóm ngành sản xuất, phân phối điện, khí đốt, nước nóng,... và điều hòa không khí tăng 19,69% và ngành cung cấp nước, hoạt động quản lý và xử lý rác thải, nước thải tăng 5,19%;...*

### **3. Vốn đầu tư thực hiện từ ngân sách Nhà nước do địa phương quản lý**

Trong tháng, tranh thủ thời tiết thuận lợi các đơn vị huy động mọi nguồn lực, khắc phục khó khăn, hoàn thành các công trình, dự án đưa vào sử dụng và khởi công các công trình mới theo đúng kế hoạch đề ra.

Vốn đầu tư phát triển thuộc nguồn vốn ngân sách nhà nước do địa phương quản lý tháng 11/2016 trên địa bàn tỉnh ước đạt 260,6 tỷ đồng, tăng 3,0% so với tháng trước và tăng 8,8% so với tháng cùng kỳ. Trong đó, nguồn vốn ngân sách nhà nước cấp tỉnh ước đạt 209,3 tỷ đồng, tăng 2,6%; vốn ngân sách nhà nước cấp huyện ước đạt 33,8 tỷ đồng, tăng 3,5%; vốn ngân sách nhà nước cấp xã ước đạt 17,4 tỷ đồng, tăng 7,7% so với tháng trước;...

Một số công trình có khối lượng thi công khá trong tháng 11/2016 gồm: Dự án gia cố thân đê, cứng hoá mặt đê đoạn từ K99,95-K105 đê Tả sông Thao và Km70,3-Km72 đê Hữu sông Lô tại thành phố Việt Trì; Dự án cải tạo, gia cố và nâng cấp đường Âu Cơ (giai đoạn 1 đoạn K0-K19,5) thuộc thành phố Việt Trì - huyện Phù Ninh - huyện Đoan Hùng; Dự án Đập ngòi Lao và hệ thống đường ống dẫn nước phục vụ sản xuất nông nghiệp, cấp nước sinh hoạt cho các huyện Yên Lập, Hạ Hoà và Cẩm Khê,...

*Tính chung 11 tháng, vốn đầu tư thuộc nguồn vốn nhà nước do địa phương quản lý trên địa bàn tỉnh ước thực hiện 2.479,5 tỷ đồng, tăng 8,0% so với cùng kỳ năm trước. Trong đó, vốn ngân sách Nhà nước cấp tỉnh ước đạt 2.020 tỷ đồng, tăng 9,5%; vốn ngân sách Nhà nước cấp huyện ước đạt 298,5 tỷ đồng, giảm 0,8%; vốn ngân sách Nhà nước cấp xã ước đạt 161,1 tỷ đồng, tăng 8,2% so với cùng kỳ.*

### **4. Thương mại, dịch vụ**

#### **a) Bán lẻ hàng hoá và doanh thu dịch vụ tiêu dùng**

Tổng mức bán lẻ hàng hoá và doanh thu dịch vụ tiêu dùng tháng 11/2016 xã hội trên địa bàn tỉnh ước đạt 1.811,2 tỷ đồng, tăng 0,9% so với tháng trước; trong đó: ngành thương nghiệp ước đạt 1.571,3 tỷ đồng, chiếm 86,8% tổng mức,

tăng 1,0%; khách sạn, nhà hàng ước đạt 166,9 tỷ đồng và dịch vụ khác ước đạt 72,2 tỷ đồng.

*Tính chung 11 tháng, tổng mức bán lẻ hàng hoá và doanh thu dịch vụ tiêu dùng xã hội ước đạt 20.118,8 tỷ đồng, tăng 6,1% so cùng kỳ. Trong đó, thương nghiệp đạt 17.508,8 tỷ đồng, chiếm 87% tổng số và tăng 8,0 %; khách sạn, nhà hàng đạt 1.790,8 tỷ đồng, giảm 8,8%; dịch vụ khác đạt 819,2 tỷ đồng, tăng 4,5% so cùng kỳ năm trước.*

#### b) Xuất, nhập khẩu hàng hoá

*Tổng giá trị xuất khẩu hàng hoá và dịch vụ tháng 11/2016 trên địa bàn tỉnh ước đạt 95,2 triệu USD, tăng 0,4% so với tháng trước. Trong đó, khu vực có vốn đầu tư nước ngoài đạt 88,2 triệu USD, chiếm 92,7% tổng giá trị hàng xuất khẩu và giảm 0,4%; khu vực kinh tế tư nhân đạt 6,9 triệu USD, tăng 10,8%;...*

Thị trường xuất khẩu chủ yếu gồm Mỹ, Hàn Quốc và Trung Quốc. Trong đó, xuất khẩu sang thị trường Mỹ ước đạt 27,7 triệu USD, chiếm 29,1% tổng giá trị hàng xuất khẩu; thị trường Hàn Quốc ước đạt 18,4 triệu USD, chiếm 19,3%; thị trường Trung Quốc ước đạt 8,1 triệu USD, chiếm 8,5%;...

Hàng xuất khẩu chủ yếu trong tháng gồm: Hàng dệt, may ước đạt 40,7 triệu USD, chiếm 42,7% tổng giá trị hàng xuất khẩu, giảm 7,3% so với tháng trước; Máy vi tính, sản phẩm điện tử và linh kiện ước đạt 23,9 triệu USD, chiếm 25,1%, tăng 0,4%; Sản phẩm từ chất dẻo ước đạt 18,6 triệu USD, chiếm 19,6%, tăng 9,0% so với tháng trước;....

*Tổng giá trị nhập khẩu hàng hoá và dịch vụ tháng 11/2016 trên địa bàn tỉnh ước đạt 66,7 triệu USD, giảm 11,4% so với tháng trước. Trong đó, kinh tế có vốn đầu tư nước ngoài ước đạt 60 triệu USD, chiếm 90% tổng giá trị hàng nhập khẩu, giảm 12,9%; kinh tế tư nhân ước đạt 5,7 triệu USD, tăng 17,1%;...*

Thị trường nhập khẩu hàng hóa chủ yếu trong tháng gồm Hàn Quốc, Trung Quốc, Nhật Bản. Trong đó, nhập khẩu từ thị trường Hàn Quốc ước đạt 18,9 triệu USD, chiếm 28,3% tổng giá trị hàng nhập khẩu; thị trường Trung Quốc ước đạt 8,2 triệu USD, chiếm 12,3%; thị trường Nhật Bản ước đạt 1,5 triệu USD, chiếm 2,2%;...

Hàng hoá nhập khẩu chủ yếu trong tháng gồm: Nguyên phụ liệu dệt, may, da, giày ước đạt 14,4 triệu USD, chiếm 21,5% tổng giá trị hàng nhập khẩu, giảm 22,8% so với tháng trước; Vải các loại ước đạt 14,2 triệu USD, chiếm 21,3%, giảm 26,7%; Máy vi tính, sản phẩm điện tử và linh kiện 13,9 triệu USD, chiếm

20,9%, giảm 2,5%; Chất dẻo (*Plastic*) nguyên liệu 13,3 triệu USD, chiếm 20%, tăng 19,1%;...

*Tính chung 11 tháng, tổng giá trị xuất khẩu toàn tỉnh ước đạt 984,9 triệu USD, tăng 13,1% so cùng kỳ, trong đó khu vực kinh tế có vốn đầu tư nước ngoài ước đạt 921,2 triệu USD, tăng 11,8%;... Tổng giá trị nhập khẩu toàn tỉnh ước đạt 771,4 triệu USD, tăng 0,4% so cùng kỳ, trong đó khu vực kinh tế có vốn đầu tư nước ngoài ước đạt 639,3 triệu USD, tăng 2,5%;...*

#### c) Vận tải hàng hoá và hành khách

Tổng doanh thu vận tải, bốc xếp, dịch vụ vận tải tháng 11/2016 ước đạt 301,2 tỷ đồng, tăng 0,1% so với tháng trước. Trong đó, vận tải hành khách ước đạt 41,8 tỷ đồng, tăng 0,4%; vận tải hàng hóa ước đạt 239,5 tỷ đồng, tăng 0,1% so với tháng trước;...

Sản lượng hàng hoá vận chuyển trong tháng ước đạt 3.819,3 nghìn tấn, tăng 0,2% so với tháng trước; sản lượng luân chuyển hàng hóa ước đạt 179.381,5 nghìn tấn.km, tương đương tháng trước.

Sản lượng vận tải hành khách đường bộ ước đạt 595,3 nghìn hành khách bằng 66.778,9 nghìn hành khách.km luân chuyển. So với tháng trước, sản lượng vận chuyển tăng 0,4% và sản lượng luân chuyển tăng 0,1%.

*Tính chung 11 tháng, sản lượng vận chuyển hàng hoá ước đạt 37.336,7 nghìn tấn, tăng 8,4% so với cùng kỳ năm trước; sản lượng luân chuyển hàng hoá ước đạt 1.893.711,4 nghìn tấn.km, tăng 6,9%; Sản lượng vận chuyển hành khách ước đạt 6.612,7 nghìn hành khách, tăng 11,5%, sản lượng luân chuyển hành khách ước đạt 725.064 nghìn hành khách.km, tăng 10,6%.*

### **5. Một số vấn đề xã hội**

#### a) Tình hình y tế<sup>1</sup>

Tính đến hết tháng 10 năm 2016, trên địa bàn tỉnh xuất hiện 14.654 ca mắc cúm, 2.816 ca mắc tiêu chảy, 279 ca mắc sốt rét, 1.011 ca mắc bệnh do virus Adeno, 237 ca mắc tay chân miệng,... Một số bệnh truyền nhiễm nguy hiểm như cúm A(H5N1), A(H7N9), Ebola, Mers-CoV, Zika, tả,... thường xuyên được theo dõi, giám sát chặt chẽ.

Công tác đảm bảo vệ sinh an toàn thực phẩm (VSATTP) được quan tâm, tính từ đầu năm đến hết tháng 10/2016 đã kiểm tra 8.563 cơ sở thực phẩm, trong

---

<sup>1</sup> Nguồn: Sở Y tế.

đó có 81% cơ sở đạt tiêu chuẩn ATVSTP (*riêng trong tháng 10, đã kiểm tra 559 cơ sở, kết quả có 82% số cơ sở đạt tiêu chuẩn ATVSTP*).

b) Hoạt động văn hóa, thể thao<sup>2</sup>

Ngày 7/11/2016, tại Trường Đại học Hùng Vương, Ban tổ chức Liên hoan thanh niên Việt Nam - Trung Quốc lần thứ III tại tỉnh Phú Thọ đã tổ chức chương trình giao lưu nghệ thuật “*Thanh niên Việt Nam - Trung Quốc chung tay vun đắp tình hữu nghị*”. Tại chương trình giao lưu nghệ thuật, các diễn viên, ca sĩ, thành viên đoàn đại biểu thanh niên Trung Quốc và thanh niên, sinh viên tỉnh Phú Thọ đã mang đến những tiết mục nghệ thuật độc đáo, đặc sắc, mang đậm nét văn hoá truyền thống của mỗi dân tộc.

Nhằm kỷ niệm những ngày lễ lớn và đặc biệt kỷ niệm 125 năm ngày thành lập tỉnh và 20 năm ngày tái lập tỉnh Phú Thọ, sở VH-TT&DL đã tổ chức 160 buổi chiếu đợt phim, phục vụ khoảng 33.600 lượt người xem. Trong tháng, ngành cũng thực hiện được 185 buổi chiếu tại 94 điểm chiếu của 46 xã trên địa bàn 8 huyện miền núi, phục vụ khoảng 37.925 lượt người xem.

Thể thao thành tích cao tiếp tục được quan tâm đầu tư, duy trì đào tạo tập trung 124 VĐV, trong kỳ các đoàn vận động viên tham gia thi đấu 2 giải thể thao đoạt 6 huy chương các loại (*trong đó: 3HCB, 3HCD*)

c) Tình hình tai nạn, vi phạm giao thông<sup>3</sup>

Từ ngày 16/9 đến ngày 15/10/2016, trên địa bàn tỉnh xảy ra 4 vụ tai nạn giao thông đường bộ và 5 vụ va chạm giao thông làm 4 người chết và 5 người bị thương. Tính từ đầu năm đến ngày 15/10/2016, trên địa bàn tỉnh xảy ra 47 vụ tai nạn giao thông và 51 vụ va chạm giao thông làm 52 người chết và 87 người bị thương.

Trong 10 tháng đầu năm, Công an tỉnh đã lập biên bản xử lý 91.827 trường hợp, tổng số tiền xử phạt trên 50 tỷ đồng (*riêng từ ngày 16/9 đến ngày 15/10/2016, công an tỉnh đã lập biên bản xử lý 11.843 trường hợp vi phạm an toàn giao thông, tổng số tiền xử phạt trên 7 tỷ đồng*).

d) Tình hình cháy nổ, vi phạm môi trường

*Tình hình cháy nổ:* Từ ngày 17/10/2016 đến 16/11/2016 trên địa bàn tỉnh Phú Thọ xảy ra 4 vụ cháy (*thành phố Việt Trì 1 vụ, huyện Yên Lập 2 vụ, huyện Thanh Sơn 1 vụ*), thiệt hại ước tính 245,5 triệu đồng. Tính từ đầu năm đến hết

<sup>2</sup> Nguồn: Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch.

<sup>3</sup> Nguồn: Ban An toàn giao thông tỉnh.

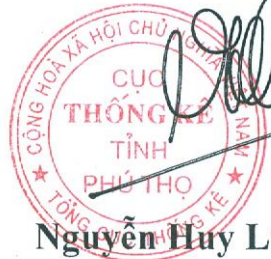
ngày 16/11/2016, toàn tỉnh xảy ra 51 vụ cháy, 1 vụ nổ, làm 2 người chết, giá trị thiệt hại ước tính 4.539,3 triệu đồng.

*Tình hình vi phạm môi trường*<sup>4</sup>: Từ ngày 17/10/2016 đến ngày 16/11/2016, trên địa bàn tỉnh Phú Thọ có 15 vụ vi phạm môi trường bị phát hiện và xử lý, với tổng số tiền xử phạt là 229,1 triệu đồng. Tính từ đầu năm đến hết ngày 16/11/2016, trên địa bàn tỉnh đã phát hiện và xử lý 412 vụ vi phạm môi trường, với tổng số tiền xử phạt là 8.806,4 triệu đồng./.

**Nơi nhận:**

- TCTK (Vụ TK Tổng hợp);
- TTTU, HĐND, UBND tỉnh;
- CT, các PCT Cục Thống kê;
- Website Cục Thống kê;
- Lưu: VT, PTKTH. (C20b).

**CỤC TRƯỞNG**



**Nguyễn Huy Lương**

---

<sup>4</sup> Nguồn: Sở Tài nguyên và Môi trường.